

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” (sau đây gọi là Đề án) trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể danh mục dự án, kế hoạch hoàn thành, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai, thực hiện Đề án, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và hoàn thành chỉ tiêu được giao trong Đề án.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai, thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân có giá phù hợp với khả năng chi trả của hộ gia đình có thu nhập trung bình, thu nhập thấp khu vực đô thị và của công nhân, người lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển nhà ở để tạo điều kiện cho mọi người có chỗ ở theo cơ chế thị trường, đáp ứng mọi nhu cầu của người dân, đồng thời có chính sách hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp và người nghèo gặp khó khăn về nhà ở nhằm góp phần ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển đô thị, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030, tổng số căn hộ nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh hoàn thành 7.800 căn. Trong đó, giai đoạn 2021 - 2025 hoàn thành 3.100 căn; giai đoạn 2026 - 2030 hoàn thành 4.700 căn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về số lượng căn hộ dự kiến hoàn thành:

Đến năm 2030, toàn tỉnh dự kiến hoàn thành khoảng 21 dự án nhà ở cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp, với tổng số căn hộ khoảng 9.615 căn (*chi tiết theo phụ lục kèm theo*).

2. Về quỹ đất:

Căn cứ quy hoạch các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh, trong đó bố trí quỹ đất phát triển nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh khoảng 25,48 ha.

3. Kinh phí đầu tư xây dựng:

Tổng kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng các dự án khoảng 6.692,703 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh: khoảng 52,5 tỷ đồng.
- Vốn ngoài ngân sách: khoảng 6.640,203 tỷ đồng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Về quy hoạch, bố trí quỹ đất

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở để phát triển nhà ở xã hội. Khi quy hoạch các khu đô thị mới, khu công nghiệp mới nhất thiết phải kèm theo quy hoạch nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đảm bảo hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

- Rà soát, thực hiện nghiêm quy định về việc bố trí quỹ đất ở đối với các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị để đầu tư phát triển nhà ở xã hội theo pháp luật về nhà ở.

- Công khai, giới thiệu quỹ đất đầu tư nhà ở xã hội cho các doanh nghiệp đề nghị cứu, đề xuất đầu tư.

- Quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân độc lập tại các vị trí phù hợp, thuận tiện, đầy đủ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội,...

2. Về việc triển khai thực hiện đầu tư dự án

- Điều chỉnh, bổ sung Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh đến năm 2030, làm cơ sở để chấp thuận đầu tư; đưa các chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Chủ đầu tư các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị triển khai đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo đúng quy định và tiến độ được phê duyệt.

- Lập, phê duyệt và công bố công khai Danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội độc lập phải lựa chọn chủ đầu tư theo hình thức đấu thầu để các doanh nghiệp quan tâm nghiên cứu, đề xuất tham gia.

- Đối với các dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư cần khẩn trương thực hiện các thủ tục lựa chọn chủ đầu tư để triển khai thực hiện.

- Có giải pháp cụ thể, rút ngắn thủ tục hành chính về lập, phê duyệt dự án, giao đất, cho thuê đất, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư xây dựng... cân đối bố trí ngân sách địa phương để khuyến khích, ưu đãi thêm để hỗ trợ, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có uy tín và kinh nghiệm trong đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tham gia và triển khai đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội, tạo nguồn cung cho thị trường.

- Yêu cầu các chủ đầu tư dự án trên địa bàn đảm bảo đảm chất lượng nhà ở, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng nhà ở; bảo đảm các điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thiết yếu về giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa của các dự án.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021- 2030; kịp thời rà soát, bổ sung danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội trong Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh làm cơ sở thu hút đầu tư.

- Đôn đốc chủ đầu tư các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị triển khai đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo đúng quy định; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố công khai Danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội độc lập phải lựa chọn chủ đầu tư theo hình thức đấu thầu để các doanh nghiệp quan tâm nghiên cứu tham gia.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tiền Giang.

- Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cụ thể hàng năm cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng bổ sung các chỉ tiêu phát triển nhà ở đã được phê duyệt vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí kế hoạch vốn đầu tư công đầu tư xây dựng dự án Nhà ở Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tiền Giang và hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho các dự án cho nhu cầu phát triển nhà ở xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính nghiên cứu các giải pháp khuyến khích đầu tư xây dựng và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan đề xuất bố trí quỹ đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc giao đất cho chủ đầu tư thực hiện dự án nhà ở xã hội và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về đất đai (nếu có) theo quy định.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư cân đối, tham mưu bố trí vốn ngân sách để đầu tư xây dựng dự án Nhà ở Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tiền Giang và hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho các dự án cho nhu cầu phát triển nhà ở xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng cân đối bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ, ưu đãi thêm nhằm khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Tiền Giang

Hướng dẫn các tổ chức tín dụng cho vay, giải ngân nhanh chóng đối với các chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội và các đối tượng đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật; ưu tiên danh mục cho vay các dự án nhà ở xã hội đảm bảo công tác an sinh, xã hội.

6. Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh Tiền Giang

Tiếp tục triển khai chương trình cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội theo quy định của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 và gói hỗ trợ khách hàng cá nhân vay mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, và các quy định pháp luật có liên quan.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

- Phối hợp Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021- 2030.

- Rà soát, đề xuất bổ sung danh mục dự án nhà ở xã hội trên địa bàn về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nhà ở xã hội trên địa bàn; đồng thời tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn; kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư (nếu có).

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12) báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 -2030” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung tại Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc gửi ý kiến về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) để được hướng dẫn./. *Đm*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- BTV TƯ;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Báo Ấp Bắc, Đài PT và TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, P.KT(Khuong).

do 3

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng

PHỤ LỤC:

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI CHO ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ THU NHẬP THẤP,
CÔNG NHÂN KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 380 /KH-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Thông tin chung (dự kiến)							Hình thức mời gọi đầu tư	Đơn vị trình duyệt chủ trương đầu tư	Đơn vị tổ chức lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
		Địa điểm	Quy mô diện tích đất dự án (ha)	Tổng số căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn					
							Ngân sách (tỷ đồng)	Ngoài ngân sách (tỷ đồng)				
	TỔNG CỘNG		25,48	9.615	894.235	6.692,703	52,5	6.640,203				
A	GIẢI ĐOẠN 2021-2025		11,7578	4.745	378.511	2.939,60	0	2.939,603				
I	THÀNH PHỐ MỸ THO		5,0008	2.264	188.668	1.114,896	0	1.114,886				
1	Nhà ở xã hội Nguyễn Tri Phương	Phường 7, TP Mỹ Tho	0,3362	250	12.800	118,515	0	118,515	Đấu thầu lựa chọn NĐT	-	Sở Xây dựng	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Nhà ở xã hội Khu dân cư An Hòa, thành phố Mỹ Tho	Xã Đạo Thạnh, TP Mỹ Tho	0,9352	681	79.455	646	0	646	-	-	-	Đã có NĐT
3	Nhà ở xã hội Đường D7, thành phố Mỹ Tho	Xã Trung An, TP Mỹ Tho	0,7294	333	23.309	196,5	0	196,5	Đấu thầu lựa chọn NĐT	UBND TP. Mỹ Tho	UBND TP. Mỹ Tho	
4	Thiết chế của công đoàn tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, TP Mỹ Tho	3,0	1.000	73.104	153,871	-	153,871	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	
II	THỊ XÃ GÒ CÔNG		3,84	1.659	130.564	1.070,8						



1	Nhà ở xã hội đường Nguyễn Trọng Dân nói dài	Phường 4, TX Gò Công	0,946	364	28.310	224,9	0	224,9	Đầu thầu lựa chọn NDT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công	
2	Nhà ở xã hội đường Nguyễn Trãi nói dài	Phường 3, TX Gò Công	0,722	318	24.030	234,9	0	234,9	Đầu thầu lựa chọn NDT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công	
3	Nhà ở xã hội khu đô thị Nguyễn Trọng Hợp	Phường 4, TX Gò Công	2,17	977	78.224	611	0	611	Đầu thầu lựa chọn NDT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công	
III	THỊ XÃ CAI LẬY		1,5	202	27.158	228,7	0	228,7				
1	Nhà ở xã hội Đường số 4, thị xã Cai Lay	TX. Cai Lậy	1,5	202	27.158	228,7	0	228,7	Đầu thầu lựa chọn NDT	UBND thị xã Cai Lậy	UBND thị xã Cai Lậy	
IV	HUYỆN CHÂU THÀNH		1,419	620	32.121	525,217	0	525,217				
1	Nhà ở xã hội KCN Tân Hương	Xã Tân Hương, H Châu Thành	1,419	620	32.121	525,217	0	525,217	-	-	-	Đã có NĐT
B	GIẢI ĐOẠN 2026-2030		13,726	4.870	515.724	3.753,1	52,5	3.700,6				
I	THÀNH PHỐ MỸ THO		1.9048	600	50.240	282	42	240				
1	Nhà ở cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tiền Giang	Xã Đạo Thanh, TP Mỹ Tho	0,1248	100	6.240	42	42	0	Đầu thầu lựa chọn NDT	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	
2	Nhà ở xã hội Đường Nguyễn Công Bình nói dài	Xã Trung An, TP Mỹ Tho	1,78	500	44.000	240	0	240	Đầu thầu lựa chọn NDT	UBND TP. Mỹ Tho	UBND TP. Mỹ Tho	
II	THỊ XÃ GÒ CÔNG		5,83	3.578	286.404	2.244,60	10,5	2.234,1				



1	Nhà ở xã hội đường Vành đai phía Đông - đoạn 1	Xã Long Hưng, TX Gò Công	1,13	569	45.568	356	0	356	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
2	Nhà ở xã hội đường Vành đai phía Đông - đoạn 2	Xã Long Thuận, TX Gò Công	0,99	808	64.688	505	0	505	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
3	Nhà ở xã hội khu dân cư Bình Đông	Xã Bình Đông, TX Gò Công	1,17	661	52.902	424	10,5	413,5	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
4	Nhà ở xã hội đường kênh Bến xe	Xã Long Hưng, Phường 3, TX Gò Công	1,49	745	59.628	466	0	466	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
5	Nhà ở xã hội đường khu dân cư rạch Cầu Huyện	Xã Long Thuận, Phường 2, TX Gò Công	0,83	679	54.320	421	0	421	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
6	Nhà ở xã hội khu dân cư Phường 5	Phường 5, TX Gò Công	0,22	116	9.298	72,6	0	72,6	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Gò Công	UBND thị xã Gò Công
III	THỊ XÃ CAI LẬY		5,99	692	179.080	1.226,5	0	1.226,5			
1	Nhà ở xã hội Khu thương mại Tam Long	Phường 5, TX Cai Lay	3,12	300	108.500	841	0	841	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Cai Lay	UBND thị xã Cai Lay
2	Nhà ở xã hội KDC thương mại Mỹ Lợi	phường Nhị Mỹ, TX Cai Lay	0,3187	43	6.020	33,5	0	33,5	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Cai Lay	UBND thị xã Cai Lay
3	Nhà ở xã hội Đường số 1, thị xã Cai Lay	Phường 4, 5, Long Khánh, TX Cai Lay	1,54	211	44.310	240	0	240	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Cai Lay	UBND thị xã Cai Lay
4	Nhà ở xã hội KDC thương mại Mỹ Phú	Long Khánh, TX Cai Lay	1,0125	138	20.250	112	0	112	Đầu thầu lựa chọn NĐT	UBND thị xã Cai Lay	UBND thị xã Cai Lay